

Số: 230/2023/QĐCNHGT - HNGĐ

Bù Đăng, ngày 17 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ hồ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của **chị Tô Thị L và anh Tạ Trung B**

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc Ly hôn của **chị Tô Thị L**
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **01/11/2023** về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: **chị Tô Thị L**; Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

Người bị khởi kiện: **anh Tạ Trung B**;

Sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 **tháng 11 năm 2023** có đủ điều kiện tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **01 tháng 11 năm 2023**, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: anh Tạ Trung B và chị Tô Thị L thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 15, quyển số 01, đăng ký ngày 24/02/2009 của Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước không còn hiệu lực pháp luật kể từ ngày Quyết định công nhận thuận tình

ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Giao 03 con chung là các cháu: Tạ Hồng C, sinh ngày 27/12/2009, Tạ Hồng N sinh ngày 31/8/2011; Tạ Chí D sinh ngày 07/7/2018 cho chị Tô Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Tạ Trung B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các cháu Tạ Hồng C, sinh ngày 27/12/2009, Tạ Hồng N, sinh ngày 31/8/2011, Tạ Chí D sinh ngày 07/7/2018 mỗi cháu số tiền 2.000.000đ/tháng cho đến khi các cháu thành niên đủ 18 tuổi; phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian bắt đầu cấp dưỡng kể từ ngày 01/12/2023.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND h. Bù Đăng;
- Chi cục THADS h. Bù Đăng;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Thị Thu Hà